TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2024/HNGĐ-ST
Ngày 25-3-2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trạng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Ông Nguyễn Hoài Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024, về "tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thúy D, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Ấp TPB, xã TAKĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Lê Thúy D trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Hoàng D chung sống năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau, hôn nhân tự nguyện. Trong quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do anh Hoàng D không quan tâm, lo lắng cho vợ con dẫn đến thường xuyên cự cải, gia đình hai bên đã hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không thành, chị và anh Hoàng D ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Chị yêu cầu ly hôn với anh Hoàng D.

- Về con chung: Chị và anh Hoàng D có một con chung là cháu Nguyễn Hoàng Di, sinh ngày 09/10/2008, đang sống cùng anh Hoàng D. Sau khi ly hôn, chị đồng ý giao cháu Di cho anh Hoàng D tiếp tục nuôi dưỡng, cấp dưỡng không đặt ra.

- Về tài sản chung, nợ: Chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Hoàng D đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến giải trình liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thúy D có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Hoàng D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Chị Thúy D và anh Hoàng D chung sống năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã TĐ, hôn nhân tự nguyện theo đúng quy định nên được pháp luật thừa nhận là vợ chồng. Theo chị Thúy D xác định nguyên nhân mâu thuẫn do anh Hoàng D không quan tâm, lo lắng cho vợ con dẫn đến thường xuyên cự cải, gia đình hai bên đã hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không thành, anh chị ly thân từ năm 2015 đến nay. Đối với anh Hoàng D không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn và nguyên nhân mâu thuẫn chị Thuý D đặt ra. Xét mâu thuẫn của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình cho chị Thúy D được ly hôn anh Hoàng D.

[3] Xét về con chung, thấy rằng: Cháu Di đang sống chung với anh Hoàng D vẫn phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần và cháu Di có nguyện vọng sống chung với anh Hoàng D. Do đó Hội đồng xét xử giao cháu Di cho anh Hoàng D tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[4] Về tài sản chung và nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Thúy D phải chịu 300.000đ, đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Lê Thúy D, cho chị Lê Thúy D được ly hôn anh Nguyễn Hoàng D.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Di, sinh ngày 09/10/2008 cho anh Nguyễn Hoàng D tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Lê Thúy D không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thúy D phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0000765 ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị D đã nộp đủ.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Uỷ ban nhân dân xã TĐ;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Quốc Trạng